

Standard refractive index solutions

- Standard refractive index solution based on sucrose or solvent
- Long shelf life at room temperature (sucrose 1 year, solvent 2 years)
- Refractive index from 1.33299 to 1.65808
- Maximum uncertainty of 0.00014
- ISO/IEC 17025 certified products for refractive indices between 1.33310 and 1.65812
- Certificates available on request



Standard sucrose solutions			Standard solvent-based solutions					
Refractive index value at 20 °C	Cat.No	€ Excl. VAT	Refractive index value at 20 °C	Cat.No	€ Excl. VAT	Refractive index value at 20 °C	Cat.No	€ Excl. VAT
1.33299	440558	NC -	1.37233	440568	NC -	1.38779	440593	NC -
1.34026	440559	NC -	1.38115	440569	NC -	1.40485	440594	NC -
1.34325	440560	NC -	1.39032	440570	NC -	1.42345	440595	NC -
1.34782	440561	NC -	1.39986	440571	NC -	1.44468	440596	NC -
1.34968	440562	NC -	1.40978	440572	NC -	1.46768	440596	NC -
1.35015	440563	NC -	1.42009	440573	NC -	1.49672	440597	NC -
1.35093	440564	NC -	1.4308	440574	NC -	1.50044	440598	NC -
1.35171	440565	NC -	1.44193	440575	NC -	1.51726	440599	NC -
1.35568	440566	NC -	1.46546	440576	NC -	1.5366	440600	NC -
1.36384	440567	NC -	-	-	-	1.65808	440604	NC -

Honeywell Buffer solutions

- Coloured and uncoloured solutions
- PH solution at 20 °C
- Accuracy: +/- 0.02

Cat. No.	PH value	Composition	Colour	Traceable NIST	Pack.	€ Excl. VAT
31046-1L-HON	3	Citric acid/sodium hydroxide/sodium chloride with fungicide	-	√	1 litre	NC -
33665-500ML-HON	4	Citric acid/sodium hydroxide/sodium chloride with fungicide	Red	-	500 ml	NC -
33643-500ML-HON	4		-	√	500 ml	NC -
33665-1L-HON	4		Red	-	1 litre	NC -
33643-1L-HON	4		-	√	1 litre	NC -
38743-1EA-HON	4	Citric acid/ sodium hydroxide/ concentrated sodium chloride	-	-	1 ampoule for 500 ml	NC -
33545-1L-HON	6	Citric acid / sodium hydroxide	-	√	1 litre	NC -
33666-500ML-HON	7	Potassium dihydrogen phosphate/disodium hydrogen phosphate with fungicide	Green	-	500 ml	NC -
33646-500ML-HON	7		-	√	500 ml	NC -
33666-1L-HON	7		Green	-	1 litre	NC -
33646-1L-HON	7		-	√	1 litre	NC -
38746-1EA-HON	7	Potassium dihydrogen phosphate/disodium hydrogen phosphate concentrate	-	-	1 ampoule for 500 ml	NC -
33648-1L-HON	9	Borax / hydrochloric acid	-	√	1 litre	NC -
33649-500ML-HON	10	Borax / sodium hydroxide	-	-	500 ml	NC -
33668-500ML-HON	10		Violet	-	500 ml	NC -
33649-1L-HON	10		-	-	1 litre	NC -
33668-1L-HON	10		Violet	-	1 litre	NC -

Buffer solutions



PH value	Cat. No.	Coloured	Pack.	€ Excl. VAT
1	486211-CER	-	500 ml	NC -
1	486221-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
2	486231-CER	-	500 ml	NC -
2	486241-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
3	486251-CER	-	500 ml	NC -
3	486252-CER	-	1 l	NC -
3	486261-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
4	486271-CER	-	500 ml	NC -
4	486273-CER	-	1 l	NC -
4	486761-CER	Red	500 ml	NC -
4	486762-CER	Red	1 l	NC -
4	486281-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
4	486291-CER	Red	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
5	486311-CER	-	500 ml	NC -
5	486301-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
6	486331-CER	-	500 ml	NC -
6	486321-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
6.88	486871-CER	-	500 ml	NC -
6.88	486401-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
7	486451-CER	-	500 ml	NC -
7	486453-CER	-	1 l	NC -
7	486791-CER	Green	500 ml	NC -

PH value	Cat. No.	Coloured	Pack.	€ Excl. VAT
7	486792-CER	Green	1 l	NC -
7	486421-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
7	486431-CER	Green	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
8	486541-CER	-	500 ml	NC -
8	486542-CER	-	1 l	NC -
8	486531-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
9	486591-CER	-	500 ml	NC -
9	486593-CER	-	1 l	NC -
9	PS0427-19-CER	Blue	500 ml	NC -
9	PS0427-15-CER	Blue	1 l	NC -
9	486571-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
9.22	486881-CER	-	500 ml	NC -
10	486611-CER	-	500 ml	NC -
10	486613-CER	-	1 l	NC -
10	486601-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
11	486771-CER	-	500 ml	NC -
11	486772-CER	-	1 l	NC -
11	486631-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
12	486691-CER	-	500 ml	NC -
12	486621-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -
13	486701-CER	-	500 ml	NC -
13	486641-CER	-	Plastic vial To be diluted in 500 ml	NC -